

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2024/HSST
Ngày 23 tháng 01 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân
- + Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Tính
2. Ông Nguyễn Đức Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXX-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Sáu D1**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/01/1988 tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; Hộ khẩu thường trú: khu Đình, xã D2, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Trần Ngọc Q (đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị L (đã chết); Vợ: Bùi Thị Thu, sinh năm 1992 (Đã ly hôn); Con: 02 con; lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; Hiện vợ và 2 con đều ở xã Hải Lựu, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 14/10/2023. Đến ngày 20/10/2023 bị khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Việt Trì. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBANK).

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Hồng B1 - Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân Miền B1 - Khối quản trị rủi ro. Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Phùng Văn H1, sinh năm 1991. Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố lẻ 1, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (Theo văn bản ủy quyền số 172/2024/UQ-KHCN ngày 12/01/2024). Có mặt.

2. Anh Trần Anh T3, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ dân phố Vễn, Định Trung, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Lai Sơn, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 05 phút ngày 14/10/2023, tổ công tác Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ tại khu vực gần khách sạn Lâm Anh thuộc khu Bảo Đà, phường Dữu Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ phát hiện đối tượng biểu hiện vi phạm pháp luật đã tiến hành yêu cầu kiểm tra đối với Trần Sáu D1, sinh năm 1988, HKTT: Khu Đình, xã D2, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, D1 tự giao nộp cho Cơ quan Công an 01 gói giấy cả hai mặt màu trắng, bên trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. D1 khai nhận đây là túi ma túy tổng hợp (Ketamine) D1 được một người đàn ông thuê vận chuyển giao cho người khác. Tổ công tác Công an thành phố Việt Trì tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Sáu D1 niêm phong gói ma túy nêu trên theo quy định của pháp luật, đồng thời tạm giữ của D1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ kèm sim số 0904878xxx, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai màu sơn trắng bạc đã cũ BKS: 88A- xxx.xx.

Ngày 14/10/2023, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số 400 đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của D1. Tại Kết luận giám định số 1330/KL-KTHS, ngày 17/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa bên trong 01 túi nilon gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng: 1,388 gam

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Hoàn trả lại đối tượng giám định là 1,089 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, Trần Sáu D1 khai nhận:

Khoảng 00 giờ 08 phút ngày 14/10/2023, Trần Sáu D1 đang chờ khách đi taxi ở khu vực Làng Bầu thuộc phường Liên Bảo, TP Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được cuộc điện thoại từ số thuê bao 0395435502 của một người đàn ông gọi đến số của D1 là số 0904878xxx (là khách quen của D1, D1 không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) thuê D1 vận chuyển 01 gói ma túy Ketamine từ phường Tích Sơn, T.P Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc lên T.P Việt Trì, tỉnh Phú Thọ với giá 400.000 đồng (thỏa thuận với nhau khi D1 giao ma túy xong thì sẽ thanh toán), D1 đồng ý. Sau đó người đàn ông trên nói với D1 đi ra khu vực ngã tư đèn xanh đèn đỏ T50 thuộc phường Tích Sơn, TP Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc lấy gói ma túy để trong một gói giấy màu trắng được giấu cạnh gốc cây sát cột đèn xanh đỏ và người đó nhắn tin số điện thoại của người nhận ma túy tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vào số điện thoại của D1 để D1 liên hệ. Đến nơi, D1 thấy gói giấy hai mặt màu trắng để ở đó. D1 cầm gói giấy lên xe mở ra kiểm tra bên trong gói giấy có 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm viền màu xanh, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. D1 biết đó là gói ma túy Ketamine nên đã đút vào túi quần bên phải của D1 đang mặc và lái xe đi lên thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để giao ma túy. Trên đường đi có số điện thoại 0983712xxx gọi đến số điện thoại của D1, D1 nghe máy thì có một người đàn ông (D1 không quen biết) nói D1 mang ma túy đến khu vực gần khách sạn Lâm Anh thuộc phường Dữu Lâu, T.P Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. D1 đồng ý, khi đến gần khách sạn Lâm Anh, D1 xuống xe và đi bộ đến trước cửa khách sạn để giao ma túy thì bị Tổ công tác của Công an T.P Việt Trì yêu cầu kiểm tra. Tại chỗ, D1 đã tự giác giao nộp gói ma túy có đặc điểm như mô tả trên từ túi quần bên phải đang mặc cho Cơ quan Công an và khai nhận nội dung vi phạm của bản thân. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D1, niêm phong gói ma túy thu giữ của D1 vào một bì giấy dán kín, tạm giữ của D1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone đã cũ kèm sim số 0904878xxx, 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai đã cũ biển kiểm soát 88A-xxx.xx.

Tại biên bản kiểm tra kết quả xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu ngày 14/10/2023 đối với Trần Sáu D1 cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, D1 thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số: 04/CT-VKS-VT ngày 08 tháng 01 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo Trần Sáu D1 về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Sau khi luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Sáu D1 phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”; Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Sáu D1 từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 27 Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 14/10/2023).

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.
- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Sáu D1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Hồi 1 giờ 05 phút ngày 14/10/2023, tại khu vực gần khách sạn Lâm Anh thuộc khu Bảo Đà, phường Dữ Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Trần Sáu D1, sinh năm 1988, HKTT: khu Đình, xã D2, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 1,388 gam ma túy loại Ketamine để lấy tiền công bị Tổ công tác Công an thành phố Việt Trì phát hiện kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Sáu D1 phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Trần Sáu D1 đã phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm g khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự, như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1, Điều 250 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

...”

- Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung về tội phạm cho xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo D1 thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận, do không có công ăn việc làm ổn định nên đầu tháng 10/2022 bị cáo đã vay của anh trai là Trần Anh T3 số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) để mua xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại Grand i10 màu sơn trắng bạc đã cũ, BKS 88A- xxx.xx chạy taxi, sau đó đến tháng 11/2022 bị cáo D1 đã vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Vĩnh Phúc – Phòng giao dịch Vĩnh Yên số tiền 190.000.000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng) để trả cho Anh T3, ngoài ra bị cáo còn trả được thêm cho Anh T3 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Tổng số D1 đã trả được cho Anh T3 200.000.000đ, nay D1 còn nợ lại Anh T3 số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Vĩnh Phúc – Phòng giao dịch Vĩnh Yên bị cáo đã trả gốc và lãi hàng tháng được khoảng 01 năm đến tháng 10/2023 khi bị cáo bị bắt thì bị cáo không trả được gốc và lãi theo hợp đồng nên giờ bị cáo đã bị rơi vào nợ xấu của Ngân hàng. Bị cáo xin được trả lại chiếc xe ô tô cho bị cáo để bị cáo ủy quyền cho anh trai bị cáo bán chiếc xe trên trả tiền cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và trả cho anh trai bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Trần Anh T3 có quan điểm do em trai là Trần Sáu D1 đã vay số tiền 300.000.000đ của anh để mua chiếc ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại Grand i10 màu sơn trắng bạc đã cũ, BKS 88A- xxx.xx để chạy taxi, quá trình vay D1 đã trả được cho anh số tiền 200.000.000đ, nay còn nợ anh số tiền 100.000.000đ. Anh cũng đề nghị trả chiếc xe trên cho D1 để đảm bảo cho khoản tiền vay của bị cáo D1 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và khoản vay của anh. Anh nhất trí với quan điểm của bị cáo D1 là anh nhận ủy quyền từ D1 để làm thủ tục bán xe và trả tiền cho Ngân hàng trước, sau đó còn lại số tiền anh xin được trừ vào khoản nợ mà D1 còn nợ anh. Nếu tiền bán xe sau khi trả cho Ngân hàng xong mà số tiền còn lại không đủ để trừ nợ cho anh thì anh cũng đồng ý và không yêu cầu D1 phải trả nốt số tiền còn lại.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ông Phùng Văn H1 tại phiên tòa cũng nhất trí với quan điểm của bị cáo xin được trả lại chiếc xe để gia đình bị cáo bán trả nợ cho Ngân hàng khoản tiền mà bị cáo Trần Sáu D1 đang còn nợ ngân hàng tính đến ngày 23/01/2024 số tiền gốc: 152.080.000đ; lãi 3.784.646đ; tổng cả gốc và lãi 155.864.646đ. Vì vậy xét thấy cần trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại Grand i10 màu sơn trắng bạc đã cũ, BKS 88A- xxx.xx, số máy G4LALM584XXX, số khung RLUG7S1DALN052939 cho bị cáo Trần Sáu D1.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra thể hiện bị cáo không có chỗ ở ổn định, ngoài tài sản bị thu giữ khi bắt quả tang, bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D1.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong số 1330 KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định bên trong 1,089 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói; sim điện thoại số sim số 0904878xxx của Trần Sáu D1.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu sạm đã cũ, số EMEII: 357104917608662 đã qua sử dụng của Trần Sáu D1 đã dùng để liên lạc vận chuyển trái phép chất ma túy vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Trần Sáu D1 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại Grand i10 màu sơn trắng bạc đã cũ, BKS 88A- xxx.xx, số máy G4LALM584XXX, số khung RLUG7S1DALN052939.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông thuê D1 vận chuyển gói ma túy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ, xử lý đối với người này. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với số điện thoại 0395435501 của người gọi thuê D1 vận chuyển gói ma túy, quá trình điều tra cơ quan điều tra tra cứu chủ thuê bao là Nguyễn Đức H6, SN: 2000, HKTT: An Ninh, Tiền Hải, Thái Bình và số điện thoại 0983712xxx của người nhận ma túy là Siu H Duin, SN: 04/10/1968, HKTT: La Yeng, Phú Thiện, Gia Lai, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý. Xét thấy là phù hợp.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 250; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a

khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Sáu D1 phạm tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo **Trần Sáu D1** 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 14/10/2023.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D1.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 1330 KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả 1,089 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

+ 01 sim điện thoại số 0904878xxx.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động IPHONE màu xám đã cũ, số imei1: 357104917608662.

- Trả lại cho Trần Sáu D1 01 xe ô tô nhãn hiệu Huyndai, loại Grand i10 màu sơn trắng bạc đã cũ, BKS 88A- xxx.xx, số máy G4LALM584XXX, số khung RLUG7S1DALN052939.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/01/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

6. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Sáu D1 phải chịu 200.000 đồng, *(Hai trăm nghìn đồng)*, tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP.Việt Trì;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND xã D2, huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Vân